

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/HS-ST
Ngày: 30/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Phước Tâm

2. Bà Nguyễn Thị Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2022/HSST-QĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc H, sinh năm 1996 tại Đồng Tháp; Tên gọi khác: Út; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 7, xã P, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Phạm Hữu T, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1963 (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Gia đình 07 anh chị, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: ngày 27/8/2022; Tạm giam: Ngày 02/9/2022; Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: **Huỳnh Văn M**, sinh năm 1976 ; Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Phạm Hữu T**, sinh năm 1961; Địa chỉ: Ấp 7, xã P, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

Người làm chứng: **Lê Ngọc D**, sinh năm 1988; Địa chỉ: khóm A, thị trấn C, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Phạm Ngọc H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 26/8/2022, Phạm Ngọc H điều khiển xe mô tô biển số 53P9-7012 (H khai mượn của một người bạn tên T2 ở xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh) đi từ hướng xã An Hữu đến huyện Cao Lãnh để tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H điều khiển xe đến khu vực ấp B, xã Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (gần Bệnh viện phổi Đồng Tháp) thì phát hiện tiệm tạp hóa của ông Huỳnh Văn M đang đóng cửa, không người trông coi nên H dừng xe trước cửa tiệm tạp hóa quan sát, sau đó dùng kiếm cộng lực cắt đứt lưới B40 đột nhập vào trong lấy trộm 05 thùng bia hiệu Tiger nâu để lên xe đem cất giấu ở bụi cây ven đường cách hiện trường khoảng 1km, sau đó H quay lại tiếp tục lấy trộm thêm 06 thùng bia hiệu Tiger nâu để lên xe chạy đến nhà của anh Lê Ngọc D (tên gọi khác là D là bạn bè với H) sinh năm 1988 ngụ khóm A, thị trấn 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp để cất giấu, sau đó H quay lại chở 05 thùng bia đến nhà anh Tài để cất giấu. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/8/2022 khi H chở 05 thùng bia đi tìm nơi tiêu thụ thì bị lực lượng Công an thị trấn Thanh Bình, huyện Thanh Bình nghi ngờ nên mời về trụ sở làm việc tại đây H thừa nhận hành vi lấy trộm 11 thùng bia Tiger.

Tang vật thu giữ: 05 thùng bia, loại bia Tiger nâu (trong đó 01 thùng bị bể vỏ thùng); xe mô tô biển số 53P9-7012, nhãn hiệu Honda loại xe Wave 110; 01 cây vít bằng kim loại màu đen, có cán nhựa màu trắng đỏ có dòng chữ Scandard; 01 cây kim bằng kim loại màu trắng, có cán nhựa màu xanh, có dòng chữ Berry Lion; 01 quần thun, dài, màu đen; 01 bọc nylon màu đen.

Ngoài ra, anh Lê Ngọc D giao nộp: 05 thùng bia loại bia Tiger nâu (01 thùng bị bể vỏ thùng); 20 lon bia được đựng trong bọc nylon đen và chị Nguyễn Thị Huỳnh N (bạn gái Phạm Ngọc H), sinh năm 1996 ngụ ấp Thị 1, xã Mỹ Lương, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang giao nộp 01 áo thun ngắn tay màu xanh có sọc màu trắng trên 02 tay áo phía trước bên trái có dòng chữ Adidas; 01 quần sọt ngang gối màu nâu hai bên ống quần có sọc màu trắng phía trước bên trái ống quần có dòng chữ Adidas là trang phục mà Phạm Ngọc H mặc vào đêm ngày 26/8/2022.

Tại Biên bản và kết luận định giá tài sản số 22/BB-HĐĐGTTTHS ngày 30/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cao Lãnh đã kết luận giá trị của 11 thùng bia nhãn hiệu TIGER là 4.015.000 đồng

Qua xác minh xe mô tô nhãn hiệu Wave 110 biển số 53P9-7012 tên trên giấy đăng ký là của anh Vòng Sách P1 ngụ 49/50 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua làm việc anh P1 trình bày đã bán xe mô tô trên nên không có yêu cầu gì. Ngoài ra, bị cáo H khai xe mượn của 01 người tên T2 nhà ở xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh qua xác minh không có người tên T2 quê ở xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh. Cơ quan điều tra đã có Công văn thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với xe mô tô trên.

Ông Huỳnh Văn M yêu cầu Phạm Ngọc H bồi thường số tiền 1.065.000 đồng do 03 thùng bia bị hư hỏng trong quá trình H vận chuyển tài sản đi cất giấu. Ông Phạm Hữu T là cha của Phạm Ngọc H đã khắc phục cho ông Huỳnh Văn M

số tiền 1.065.000 đồng. Ông T không yêu cầu H trả lại số tiền trên và không yêu cầu gì khác. Đối với ông M đã nhận đủ tài sản bị mất trộm và tiền bồi thường không yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Phạm Ngọc H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 45/CT-VKSHCL ngày 20/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kim bằng kim loại màu trắng; 01 áo thun ngắn tay màu xanh có sọc màu trắng trên 02 tay áo phía trước bên trái có dòng chữ Adidas; 01 quần sọt ngang gối màu nâu hai bên ống quần có sọc màu trắng phía trước bên trái ống quần có dòng chữ Adidas là trang phục mà Phạm Ngọc H mặc vào đêm ngày 26/8/2022; 01 cây vít bằng kim loại màu đen, có cáng nhựa màu trắng đỏ có dòng chữ Scandard; 01 quần thun, dài, màu đen; 01 bọc nylon màu đen (Vật dùng vào việc phạm tội và vật không còn giá trị sử dụng).

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô 02 bánh biển số 53P9-7012, nhãn hiệu Honda loại xe Wave 110 và 01 Giấy đăng ký xe tên Vòng Sách P1 là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận, đối đáp gì. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Ngọc H đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 45/CT-VKSHCL ngày 20/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo.

Vào khoảng 23 giờ ngày 26/8/2022 tại ấp B, xã M, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu nên đã lén lút đột nhập vào tiệm tạp hóa lấy trộm 11 thùng bia hiệu Tiger nâu của ông Huỳnh Văn M. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của người bị hại là 4.015.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Ngọc H đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi của bị cáo Phạm Ngọc H, khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Tại phiên tòa, bị cáo còn khai rằng biết hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì lòng tham, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài cho thỏa thích bản thân mà không phải bỏ công sức lao động như bao nhiêu người lao động lương thiện trong xã hội nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên, chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây xôn xao dư luận, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương nơi xảy ra vụ án. Do vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo cùng gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khi lượng hình cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, ông Huỳnh Văn M đã nhận đủ tài sản bị mất và yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị 03 thùng bia bị hư hỏng số tiền 1.065.000 đồng. Ông Phạm Hữu T là cha của bị cáo cùng bị cáo đã bồi thường, khắc phục cho ông M số tiền này xong. Ngoài ra bị hại không còn yêu cầu bồi thường gì thêm bất cứ khoản nào phù hợp theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Ông Phạm Hữu T không có yêu cầu bị cáo trả lại số tiền ông T đã cho bị cáo H bồi thường khắc phục hậu quả nên Hội đồng xét xử không xem xét, khi nào ông Tâm có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 cây vít bằng kim loại có cán màu trắng đỏ, có dòng chữ Scandard; 01 cây kìm bằng kim loại có cán nhựa màu xanh, có dòng chữ Bery Lion; 01 cái quần thun dài màu đen; 01 áo thun tay ngắn màu xanh, sọc trắng có dòng chữ Adidas; 01 quần sọt màu nâu, trắng có dòng chữ Adidas; 01 bịt nilong đen là vật chứng dùng vào việc phạm tội và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 xe mô tô 02 bánh, số máy P53FMH-01000240, số khung XCHL1Y-1004779, biển số 53P9-7012 và 01 Giấy đăng ký xe số 1144291 tên chủ xe Vòng Sách P1 là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

(Hiện các vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh đang quản lý).

[8] Về án phí: Căn cứ quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh về tội danh, điều luật truy tố và các vấn đề khác là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Phạm Ngọc H (Út)** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong nên không đặt vấn đề xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây vít bằng kim loại có cán màu trắng đỏ, có dòng chữ Scandard; 01 (một) cây kìm bằng kim loại có cán nhựa màu xanh, có dòng chữ Bery Lion; 01 (một) cái quần thun dài màu đen; 01 (một) áo thun tay ngắn màu xanh, sọc trắng có dòng chữ Adidas; 01 (một) quần sọt màu nâu, trắng có dòng chữ Adidas; 01 (một) bịt nilong đen.

+ Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô 02 bánh, số máy P53FMH-01000240, số khung XCHL1Y-1004779, biển số 53P9-7012 và 01 (một) Giấy đăng ký xe số 1144291 tên chủ xe Vòng Sách P1 .

(Hiện các vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh đang quản lý).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Phạm Ngọc H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phước Tâm – Nguyễn Thị Phụng

Võ Thị Kim Hoa